



**DANH MỤC PHÉP HIỆU CHUẨN ĐƯỢC CÔNG NHẬN MỞ RỘNG**  
*LIST OF EXTENDED ACCREDITED CALIBRATIONS*

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-VPCNCL ngày tháng 10 năm 2024  
của Giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng)

Tên phòng thí nghiệm: **Phòng đo lường**

*Laboratory:* **Metrology Laboratory**

Cơ quan chủ quản: **Công ty Cổ phần Kiểm định và Đo lường Chất lượng Cần Thơ**

*Organization:* **Can Tho Verification and Metrology Quality Joint Stock Company**

Lĩnh vực thử nghiệm: **Đo lường - Hiệu chuẩn**

*Field of testing:* **Measurement - Calibration**

Người quản lý: **Nguyễn Thanh Lương**

*Laboratory manager:*

Số hiệu/ Code: **VILAS 1265**

Hiệu lực công nhận/ *Period of Validation:* **Kể từ ngày /10/2024 đến ngày 21/04/2026**

Địa chỉ/*Address:* **Số 13/68, đường Trần Vĩnh Kiết, khu vực 1, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ**

Địa điểm/*Location:* **Số 13/68, đường Trần Vĩnh Kiết, khu vực 1, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ**

Điện thoại/ *Tel:* **0909992665; 0775992665** E-mail: **doluongcantho@gmail.com**

**DANH MỤC PHÉP HIỆU CHUẨN ĐƯỢC CÔNG NHẬN MỞ RỘNG**

*LIST OF EXTENDED ACCREDITED CALIBRATIONS*

**VILAS 1265**

**Lĩnh vực hiệu chuẩn: Khối Lượng**

*Field of calibration: Mass*

<b>TT</b>	<b>Tên đại lượng đo hoặc phương tiện đo được hiệu chuẩn</b> <i>Measurand/ equipment calibrated</i>	<b>Phạm vi đo</b> <i>Range of measurement</i>	<b>Quy trình hiệu chuẩn</b> <i>Calibration Procedure</i>	<b>Khả năng đo và hiệu chuẩn (CMC)<sup>1/</sup></b> <i>Calibration and Measurement Capability (CMC)<sup>1/</sup></i>
1.	<b>Quả cân F1</b> <i>Standard weights of F<sub>1</sub></i>	1 000 g (**)	ĐLCT 05:2022	1,6 mg
2.	<b>Quả cân F2</b> <i>Standard weights of F<sub>2</sub></i>	1 000 g (**)	ĐLCT 05:2022	5 mg
		2 000 g (**)		10 mg
		5 000 g (**)		25 mg
		10 000 g (**)		50 mg
		20 000 g (**)		100 mg

**Lĩnh vực hiệu chuẩn: Nhiệt**

*Field of calibration: Temperature*

<b>TT</b>	<b>Tên đại lượng đo hoặc phương tiện đo được hiệu chuẩn</b> <i>Measurand/ equipment calibrated</i>	<b>Phạm vi đo</b> <i>Range of measurement</i>	<b>Quy trình hiệu chuẩn</b> <i>Calibration Procedure</i>	<b>Khả năng đo và hiệu chuẩn (CMC)<sup>1/</sup></b> <i>Calibration and Measurement Capability (CMC)<sup>1/</sup></i>
1.	<b>Nhiệt kế thủy tinh chất lỏng</b> <i>Liquid-in-Glass Thermometer</i>	(-40 ~ 100) °C	ĐLVN 137:2004	0,25 °C (*)
2.	<b>Nhiệt kế chỉ thị số và tương tự (x)</b> <i>Digital and Analog Thermometer</i>	(-40 ~ 400) °C	ĐLVN 138:2004	0,4 °C (*)
		(400 ~ 650) °C		1,2 °C (*)
3.	<b>Tủ nhiệt (x)</b> <i>Thermal Chambers</i>	(-40 ~ 50) °C	ĐLCT 03:2024	0,5 °C (*)
		(50 ~ 200) °C		0,7 °C (*)

**DANH MỤC PHÉP HIỆU CHUẨN ĐƯỢC CÔNG NHẬN MỞ RỘNG***LIST OF EXTENDED ACCREDITED CALIBRATIONS***VILAS 1265**

<b>TT</b>	<b>Tên đại lượng đo hoặc phương tiện đo được hiệu chuẩn</b> <i>Measurand/ equipment calibrated</i>	<b>Phạm vi đo</b> <i>Range of measurement</i>	<b>Quy trình hiệu chuẩn</b> <i>Calibration Procedure</i>	<b>Khả năng đo và hiệu chuẩn (CMC)<sup>1</sup>/</b> <i>Calibration and Measurement Capability (CMC)<sup>1</sup></i>
4.	<b>Lò nung (x)</b> <i>Funance</i>	(50 ~ 600) °C	ĐLCT 08:2024	<b>2 °C (*)</b>
		(600 ~ 1 000) °C		<b>3 °C (*)</b>
5.	<b>Bể nhiệt (x)</b> <i>Liquid Bath</i>	<b>( -80 ~ 300) °C (**)</b>	ĐLCT 29:2024	<b>0,23 °C (*)</b>

**Chú thích/ Note:**

- (\*): CMC được cập nhật tháng 10/ 2024 / *update CMC, Oct., 2024;*

- (\*\*): Phạm vi đo được mở rộng tháng 10/ 2024/ *Extend Range of measurement, Oct., 2024;*

- ĐLVN: Văn bản kỹ thuật đo lường Việt Nam;

- ĐLCT xx:yyyy: Quy trình hiệu chuẩn do PTN xây dựng/ *Laboratory developed methods*

(1) Khả năng đo và hiệu chuẩn (CMC) được thể hiện bởi độ không đảm bảo đo mở rộng, diễn đạt ở mức tin cậy 95%, dùng hệ số phủ  $k=2$  và công bố tối đa tới 02 chữ số có nghĩa. *Calibration and Measurement Capability (CMC) expressed as an expanded uncertainty, expressed at approximately 95% level of confidence, using a coverage factor  $k=2$  and expressed with maximum 02 significance digits./*

- Trường hợp Phòng đo lường cung cấp dịch vụ dịch vụ hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường thì phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này./ *It is mandatory for the Metrology Laboratory that provides the calibration services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service./*

